

Số: DBLU_107/15h30/DBQG

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2025

**TIN Lũ KHẨN CẤP (Lũ ĐẶC BIỆT LỚN) TRÊN CÁC SÔNG Ở THÀNH PHỐ
HUẾ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG VÀ SÔNG TRÀ KHÚC (QUẢNG NGÃI)
TIN Lũ TRÊN SÔNG ĐẮKBLA (QUẢNG NGÃI)**

1. Hiện trạng

Hiện nay, lũ trên sông Hương, sông Bồ (thành phố Huế) đang lên lại, lũ trên sông Vu Gia-Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng), sông Trà Khúc, sông Đăkbla (Quảng Ngãi) đang lên.

Mức nước lúc 14 giờ ngày 29/10/2025 trên các sông như sau:

- Trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc là 4,72m, trên báo động (BD) 3 0,22m.
- Trên sông Hương tại trạm Kim Long là 4,33m, trên BD 3 0,83m.
- Trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa là 10,15m, trên BD 3 1,15m.
- Trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu là 5,18m, trên BD 3 1,18m.
- Trên sông Trà Khúc tại trạm Trà Khúc là 7,77m, trên BD 3 1,27m.
- Trên sông Đăkbla tại trạm Kon Tum là 517,82m, dưới BD 1.

2. Dự báo

Trong 12 giờ tới, lũ trên sông Bồ, sông Hương, sông Vu Gia-Thu Bồn, sông Trà Khúc tiếp tục lên và trên mức BD 3 từ 0,4-1,8m; ***riêng đỉnh lũ sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu có khả năng tương đương đỉnh lũ lịch sử năm 1964 (5,48m);*** sông Đăkbla lên mức BD 2.

Trong 12-24 giờ tiếp theo, lũ trên sông Bồ, sông Hương xuống dần và từ BD 3 đến trên BD 3 0,8m; sông Trà Khúc xuống dần và ở dưới mức BD 3; sông Vu Gia-Thu Bồn duy trì ở mức cao và trên BD 3 từ 1,0-1,2m; sông Đăkbla xuống dưới BD 1.

(Chi tiết mức nước thực đo, dự báo các điểm trong Phụ lục).

3. Cảnh báo

Tình hình ngập lụt sâu, diện rộng từ thành phố Huế đến tỉnh Quảng Ngãi sẽ duy trì trong vài ngày tới; nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối và sạt lở đất trên các sườn dốc các tỉnh/thành phố từ Huế đến Quảng Ngãi ***(thông tin cảnh báo nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin cảnh báo lũ quét, sạt lở đất).***

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3.

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên các sông, ngập lụt tại các vùng trũng thấp gây ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến vận hành điều tiết của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 21h00 ngày 29/10

Tin phát lúc: 15h30

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

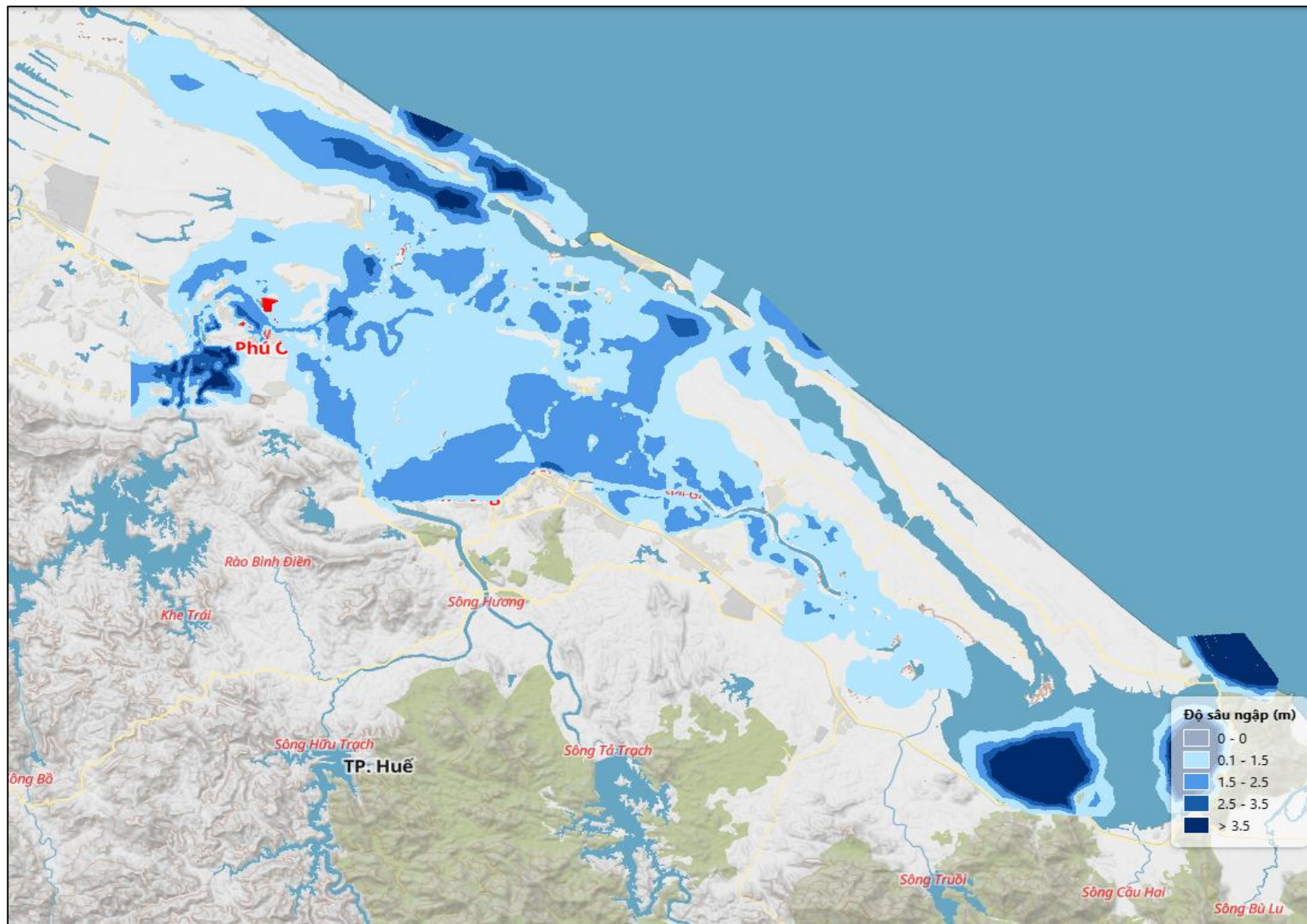
Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)										Thời gian xuất hiện	Ghi chú
				14h/29	So sánh CBD	19h/29	So sánh CBD	1h/30	So sánh CBD	7h/30	So sánh CBD	13h/30	So sánh CBD	H đỉnh	So sánh CBD		
1	TP Huế	Bồ	Phú Ốc	472	> BĐ3 22	510	> BĐ3 60	490	> BĐ3 40	470	> BĐ3 20	450	BĐ3				Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Hương Điền là 2000-3000m3/s
2	TP Huế	Hương	Kim Long	433	> BĐ3 83	490	> BĐ3 140	470	> BĐ3 120	450	> BĐ3 100	430	> BĐ3 80				Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Bình Điền và Tả Trạch là 5000-6000m3/s
3	TP Đà Nẵng	Vu Gia	Ái Nghĩa	1015	> BĐ3 115	1060	> BĐ3 160	1060	> BĐ3 160	1030	> BĐ3 130	1000	> BĐ3 100	1070-1080	>BĐ3 170-180	17-23h/29/10	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ A Vương, Sông Bung 4 và Đăk Mi 4 là 5000-6500m3/s
4	TP Đà Nẵng	Thu Bồn	Cầu Lâu	518	> BĐ3 118	525	> BĐ3 125	530	> BĐ3 130	540	> BĐ3 140	520	> BĐ3 120	545-550	>BĐ3 145-150	0-6h/30/10	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Sông Tranh 2 là 2800-4500m3/s
5	Quảng Ngãi	Trà Khúc	Trà Khúc	777	> BĐ3 127	780	> BĐ3 130	730	> BĐ3 80	680	> BĐ3 30	600	< BĐ3 50	800-820	>BĐ3 150-170	15-21h/29/10	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Dakrinh và Nước Trong là 3000-4000m3/s
6	Quảng Ngãi	ĐăkBlá	KonTum	51782 (13h)	< BĐ1	51950	BĐ2	51880	< BĐ2 70	51750	< BĐ1	51630	< BĐ1	51950	BĐ2	18-20h/29/10	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Đăkblá là 1100m3/s

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường có nguy cơ ngập lụt
Thành phố Huế	Phong Dinh, Phong Phú, Phong Quảng, Phong Thái, Đan Điền, Quảng Điền, Hóa Châu, Dương Nỗ, Thuận An, Hương Trà, Hương An, Kim Trà, Mỹ Thượng, Phú Hồ, Kim Long, Thuận Hóa, Phú Xuân, Thủy Xuân, Hương Thủy, Vỹ Dạ, An Cựu, Thanh Thủy, Phú Vinh, Phú Vang, Vinh Lộc, Phú Bài, Lộc An, Hưng Lộc, quốc lộ 1 đoạn qua địa phận các xã Phú Lộc, Lộc An, Hưng Lộc
Thành phố Đà Nẵng	Xã Nam Phước, Xã Xuân Phú, Xã Duy Nghĩa, Xã Thăng An, P. Điện Bàn, P. Hội An Tây, P. Hội An Đông, P. An Thắng, Xã Điện Bàn Tây, Xã Điện Bàn Bắc, Xã Hòa Tiến, Xã Đại Lộc, Xã Vu Gia, Xã Thu Bồn; P. Ngũ Hành Sơn, P. Cẩm Lệ, P. Hòa Cường, Hòa Tiến, Nông Sơn, Quế Phước, Đông Giang, Chiên Đàn, P. Quảng Phú, Tam Xuân, P. Hương Trà, P. Tam Kỳ, P. Bàn Thạch
Quảng Ngãi	Đức Phổ, Nguyễn Nghiêm, Trà Câu, Nghĩa Giang, Vệ Giang, Nghĩa Hành, Đình Cương, Phước Giang, Thiện Tín, Sơn Tịnh, Tịnh Khê, Tư Nghĩa, Bình Minh, Bình Chương, Bình Sơn, Trương Quang Trọng, Cẩm Thành, Nghĩa Lộ, Kon Tum, Đăk Rơ Wa

Phụ lục 3: Bản đồ nguy cơ ngập lụt hạ lưu sông Bồ, sông Hương (thành phố Huế)



Phụ lục 4: Bản đồ nguy cơ ngập lụt hạ lưu sông Vu Gia - Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng)

